ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 669/UBND-KHTC V/v bổ sung một số nội dung về cơ chế hỗ trợ xi măng xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới.	*Thái Bình, ngày 25 tháng 3 năm 2014*

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

Căn cứ Thông báo số 747-TB/TU ngày 14/3/2014 của Thường trực Tỉnh ủy về chủ trương bổ sung một số nội dung về cơ chế hỗ trợ xi măng xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới; Công văn số 13/HĐND-CTHĐ ngày 18/3/2014 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc trả lời đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 40A/TTr-UBND ngày 07/3/2014;

Căn cứ Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 07/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung một số nội dung của Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ và quản lý đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2011-2015 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2011/QĐ-UBND ngày 16/8/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 33/TTr-SKHĐT ngày 10/3/2014,

Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung một số nội dung về cơ chế hỗ trợ xi măng xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thái Bình, cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ xi măng:

Bổ sung đối tượng hỗ trợ xi măng cho các phường, thị trấn để đầu tư xây dựng đường giao thông tổ dân phố, khu dân cư trong trường hợp phường, thị trấn huy động được nguồn lực đầu tư xây dựng hoàn thành công trình theo đúng tiến độ đăng ký, đúng quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại Khoản 3, Điều 1, Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 07/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Định mức và cơ chế hỗ trợ xi măng cho một số công trình:

2.1. Định mức hỗ trợ xi măng xây dựng đường giao thông ở các phường, thị trấn: Được xác định theo định mức tương ứng với quy mô tiêu chuẩn kỹ thuật đã quy định Khoản 3, Điều 1, Quyết định 19/2013/QĐ-UBND ngày 07/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2. Đối với các công trình chưa quy định định mức hỗ trợ theo Quyết định 19/2013/QĐ-UBND, gồm: Trạm Y tế; Trường học (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở); Nhà văn hóa thôn; Sân bãi thể thao thôn; Khu thu gom xử lý rác thải; Chợ

nông thôn; Nhà văn hóa xã; Trụ sở xã; Sân bãi thể thao xã thì định mức hỗ trợ xi măng là khối lượng xi măng trong dự toán đầu tư xây dựng công trình đã được phê duyệt theo quy định hoặc khối lượng xi măng theo định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình do Sở Xây dựng hướng dẫn (trường hợp công trình chưa có dự toán được phê duyệt).

2.3. Trường hợp các công trình: Trạm Y tế; Trường học (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở); Nhà văn hóa thôn; Sân bãi thể thao thôn; Khu thu gom xử lý rác thải; Chợ nông thôn; Nhà văn hóa xã; Trụ sở xã; Sân bãi thể thao xã đã thi công hoàn thành phần công trình chính, thì được hỗ trợ xi măng cho phần công trình phụ trợ trên cơ sở bóc tách khối lượng xi măng còn lại trong dự toán xây dựng công trình đã được phê duyệt theo quy định.

2.4. Trường hợp các công trình đã được hỗ trợ vốn từ nguồn ngân sách tỉnh mà mức vốn hỗ trợ nhỏ hơn mức hỗ trợ theo Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì được hỗ trợ xi măng với định mức xi măng quy ra tiền bằng mức hỗ trợ theo Quyết định 02/2013/QĐ-UBND trừ đi phần vốn đã hỗ trợ.

3. Nguồn vốn đầu tư công trình nhóm 2:

Đối với các công trình nhóm 2 do Ủy ban nhân dân xã làm chủ đầu tư, nguồn vốn đầu tư xây dựng công trình (trừ phần xi măng tỉnh hỗ trợ quy ra tiền) phải được chứng minh bằng số tiền có trong tài khoản của xã tại Kho bạc Nhà nước hoặc tài liệu chứng minh có nguồn vốn từ bán đấu giá quyền sử dụng đất hoặc huy động được các tổ chức, cá nhân tài trợ, hoặc huy động nhân dân tự nguyện đóng góp để hoàn thành công trình đúng tiến độ đã đăng ký.

4. Quy trình, thủ tục quản lý đầu tư xây dựng, thanh quyết toán công trình đường giao thông trục xã trong trường hợp giao Cộng đồng dân cư thực hiện:

Trường hợp các xã được cấp xi măng hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông trục xã và giao cho Cộng đồng dân cư thực hiện thì quy trình, thủ tục quản lý đầu tư xây dựng, thanh quyết toán công trình được thực hiện như công trình nhóm 1 quy định tại Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 07/02/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Giao các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

5.1. Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới của tỉnh:

Căn cứ kế hoạch đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới của huyện, thành phố (chi tiết đến từng danh mục của từng xã) đã được Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thẩm định; kiểm tra, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch phân bổ khối lượng xi măng hỗ trợ công trình nhóm 1 cho các xã.

5.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Căn cứ kế hoạch đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới của huyện, thành phố (chi tiết đến từng danh mục của từng xã) đã được Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thẩm định; kiểm tra, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch phân bổ khối lượng xi măng hỗ trợ công trình nhóm 2 cho các xã.

5.3. Sở Tài chính: Xây dựng Văn bản hướng dẫn các huyện, thành phố thẩm định nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình.

5.4. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Thẩm định các danh mục công trình; định mức hỗ trợ xi măng cho các công trình theo đúng quy định tại Quyết định 19/2013/QĐ-UBND ngày 07/11/2013 và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thẩm định nguồn vốn đối ứng các công trình theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Tài chính.

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định của mình. Trường hợp huyện, thành phố thẩm định không đúng, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét, kiểm điểm trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan; đồng thời giảm trừ phần xi măng huyện, thành phố thẩm định không đúng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp (quy ra tiền) vào ngân sách huyện, thành phố.

Nhận Công văn này, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, TH, KHTC, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ca

Văn bản được ký số bởi:
Văn phòng UBND tỉnh

Thời gian ký số:
25/03/2014 15:32:40